

TỈNH ỦY HÀ TĨNH
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TRẦN PHÚ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

KẾT QUẢ BÀI THI HẾT PHẦN HỌC: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ KHÓA 189 - NGÂN HÀNG

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bảng số	Bảng chữ	
1	Nguyễn Thị Trâm	Anh	01	8,5	Tám rưỡi	
2	Nguyễn Thị Vân	Anh	02	8,5	Tám rưỡi	
3	Nguyễn Thị	Anh	03	8,0	Tám điểm	
4	Đặng Tuấn	Anh	04	Không đủ điều kiện dự thi		
5	Phan Thị Nguyệt	Ánh	05	8,0	Tám điểm	
6	Phạm Hải	Bằng	06	8,5	Tám rưỡi	
7	Nguyễn Đình	Bính	07	8,5	Tám rưỡi	
8	Lê Thanh	Bình	08	8,5	Tám rưỡi	
9	Trần Đình	Chiến	09	7,5	Bảy rưỡi	
10	Nguyễn Thành	Công	10	8,0	Tám điểm	
11	Dương Hải	Đặng	11	7,0	Bảy điểm	
12	Võ Văn	Đặng	12	8,5	Tám rưỡi	
13	Lê Hoàng	Đồng	13	8,0	Tám điểm	
14	Đinh Tiến	Dũng	14	8,5	Tám rưỡi	
15	Trần Thị Hải	Đường	15	Không đủ điều kiện dự thi		
16	Lê Thị Thu	Hà	16	8,5	Tám rưỡi	
17	Phan Thanh	Hải	17	8,0	Tám điểm	
18	Lê Duy	Hải	18	8,0	Tám điểm	
19	Trương Thị Thúy	Hằng	19	Không đủ điều kiện dự thi		
20	Trần Thị Thu	Hằng	20	Không đủ điều kiện dự thi		
21	Võ Thanh	Hiệp	21	7,0	Bảy điểm	
22	Lê Sỹ	Hiếu	22	7,0	Bảy điểm	
23	Trần Thị Thúy	Hoa	23	Không đủ điều kiện dự thi		
24	Nguyễn Quang	Hòa	24	7,5	Bảy rưỡi	
25	Nguyễn Văn	Hoan	25	7,5	Bảy rưỡi	
26	Lê	Hoàng	26	8,5	Tám rưỡi	
27	Nguyễn Hữu	Hoàng	27	8,0	Tám điểm	
28	Nguyễn	Hùng	28	8,0	Tám điểm	



TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bảng số	Bảng chữ	
29	Nguyễn Mạnh	Hùng	29	Không đủ điều kiện dự thi		
30	Hoàng Mạnh	Hùng	30	Không đủ điều kiện dự thi		
31	Phan	Hùng	31	Không đủ điều kiện dự thi		
32	Nguyễn Phi	Hùng	32	7,0	Bảy điểm	
33	Hà Thị	Hương	33	Không đủ điều kiện dự thi		
34	Trần Quốc	Hữu	34	8,0	Tám điểm	
35	Võ	Huy	35	8,5	Tám rưỡi	
36	Nguyễn Thị Khánh	Khánh	36	8,0	Tám điểm	
37	Lê Đình	Khánh	37	7,5	Bảy rưỡi	
38	Lê Quốc	Khánh	38	7,5	Bảy rưỡi	
39	Lê Văn	Khôi	39	7,5	Bảy rưỡi	
40	Trần Thị	Linh	40	8,0	Tám điểm	
41	Đoàn Phương	Linh	41	8,0	Tám điểm	
42	Bùi Thị Bích	Lộc	42	8,0	Tám điểm	
43	Trần Quốc	Long	43	8,0	Tám điểm	
44	Nguyễn Thanh	Lương	44	8,0	Tám điểm	
45	Võ Thị Minh	Lý	45	8,0	Tám điểm	
46	Nguyễn Thị Thanh	Mai	46	7,5	Bảy rưỡi	
47	Hoàng Ngọc	Minh	47	8,0	Tám điểm	
48	Nguyễn Thị Thúy	Nga	48	8,0	Tám điểm	
49	Nguyễn Thị	Nga	49	8,5	Tám rưỡi	
50	Nguyễn Thị Thúy	Phương	50	8,0	Tám điểm	
51	Bùi Hồng	Quân	51	7,5	Bảy rưỡi	
52	Lê Xuân	Quý	52	8,5	Tám rưỡi	
53	Hồ Ngọc	Quyển	53	8,0	Tám điểm	
54	Phan Đăng	Quyết	54	8,0	Tám điểm	
55	Phạm Thị Hồng	Soa	55	8,5	Tám rưỡi	
56	Nguyễn Hữu	Sơn	56	Không đủ điều kiện dự thi		
57	Phan Trọng	Tài	57	8,0	Tám điểm	
58	Trần Thị Thanh	Tâm	58	8,0	Tám điểm	
59	Bùi Quang	Thái	59	8,5	Tám rưỡi	
60	Trần Thị	Thân	60	8,0	Tám điểm	
61	Nguyễn Thị Phương	Thảo	61	8,0	Tám điểm	

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bằng số	Bằng chữ	
62	Trần Minh	Thi	62	8,5	Tám rưỡi	
63	Phan Hưng	Thọ	63	8,0	Tám điểm	
64	Hoàng Thị Ngọc	Thu	64	8,0	Tám điểm	
65	Lê Thị Hà	Thu	65	8,0	Tám điểm	
66	Hoàng Đình	Thụ	66	8,0	Tám điểm	
67	Lương Hữu	Thuận	67	8,0	Tám điểm	
68	Nguyễn Đình	Tráng	68	8,0	Tám điểm	
69	Nguyễn Như	Trình	69	8,0	Tám điểm	
70	Lê Thanh	Trung	70	8,0	Tám điểm	
71	Trương Quang	Trung	71	7,5	Bảy rưỡi	
72	Phan Thị Cẩm	Tú	72	8,0	Tám điểm	
73	Nguyễn Anh	Tuấn	73	7,5	Bảy rưỡi	
74	Cao Thị Hải	Yến	74	8,0	Tám điểm	
75	Nguyễn	Quý	75	Không đủ điều kiện dự thi		

Danh sách này gồm: 75 học viên

Hà Tĩnh, ngày 22 tháng 3 năm 2024

NGƯỜI VÀO ĐIỂM



Bùi Thị Thủy

TRƯỞNG PHÒNG
QLĐT VÀ NCKH



Nguyễn Xuân Bé

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Trọng Tứ